

Phụ lục**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2022***(Kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum)**ĐVT: Triệu đồng*

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2022 (bao gồm kế hoạch năm 2021 kéo dài)	Kế hoạch 2022 dự kiến không giải ngân hết	Kế hoạch năm 2022 điều chỉnh lại	Trong đó		Ghi chú
				Số QĐ, ngày tháng năm	TMĐT				Tăng	Giảm	
	TỔNG SỐ (A+B+C+D)				239,480	165,950.600	34,421.942	165,950.600	34,421.942	34,421.942	
A	NGUỒN CÂN ĐỐI NSDP THEO TIÊU CHÍ, ĐỊNH MỨC QUY ĐỊNH TẠI QĐ 26/2020/QĐ-TTG (NGUỒN XÂY DỰNG CƠ BẢN VỐN TẬP TRUNG TRONG NƯỚC)				140,992	136,876.600	26,644.942	136,876.600	26,644.942	26,644.942	
I	PHÂN CẤP, HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU CHO CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ					117,500.000	24,700.000	119,444.942	26,644.942	24,700.000	
1	Hỗ trợ có mục tiêu phát triển các vùng kinh tế động lực					70,000	24,700	55,300	10,000	24,700	
-	Thành phố Kon Tum	UBND thành phố Kon Tum	Kon Tum			45,300.000		55,300.000	10,000.000		
-	Huyện Kon Plong	UBND huyện Kon Plong	Kon Plong			24,700.000	24,700.000			24,700.000	Dự kiến không giải ngân hết
2	Hỗ trợ có mục tiêu đầu tư chỉnh trang đô thị					40,000		50,645	10,645		
-	Thành phố Kon Tum	UBND thành phố Kon Tum	Kon Tum			40,000.000		50,644.942	10,644.942		
3	Hỗ trợ có mục tiêu đầu tư các công trình cấp bách					7,500.000		13,500.000	6,000.000		
-	Hỗ trợ có mục tiêu đầu tư các công trình cấp bách	UBND thành phố Kon Tum	Kon Tum			2,500.000		4,500.000	2,000.000		
-	Hỗ trợ có mục tiêu đầu tư các công trình cấp bách	UBND huyện Sa Thầy	Sa Thầy			2,500.000		4,500.000	2,000.000		
-	Hỗ trợ có mục tiêu đầu tư các công trình cấp bách	UBND huyện Đăk Hà	Đăk Hà			2,500.000		4,500.000	2,000.000		
II	VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH				140,992	19,376.600	1,944.942	17,431.658		1,944.942	
II.1	THỰC HIỆN DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NSDP				140,992	19,376.600	1,944.942	17,431.658		1,944.942	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch năm 2022 (bao gồm kế hoạch năm 2021 kéo dài)	Kế hoạch 2022 dự kiến không giải ngân hết	Kế hoạch năm 2022 điều chỉnh lại	Trong đó		Ghi chú
				Số QĐ, ngày tháng năm	TMDT				Tăng	Giảm	
1	Cầu qua sông Đăk Bla (từ xã Vinh Quang đi phường Nguyễn Trãi, Thành phố Kon Tum - Cầu số 3)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công	Kon Tum	770-11/8/2017	121,522.000	56.600	47.942	8.658		47.942	Dự kiến hoàn thành thừa vốn
2	Cải tạo, sửa chữa phòng thí nghiệm, kiểm định và mua sắm thiết bị tại Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ tỉnh Kon Tum	Sở Khoa học và Công nghệ	Kon Tum	624-01/12/2021	13,000	12,900.000	1,308.000	11,592.000		1,308.000	Dự kiến hoàn thành thừa vốn
4	Bổ sung cơ sở vật chất cho Trường Trung học phổ thông Lương Thế Vinh, huyện Đăk Glei	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đăk Glei	41-02/3/2022	6,470	6,420.000	589.000	5,831.000		589.000	Dự kiến hoàn thành thừa vốn
B	NGUỒN THU SỐ KIẾN THIẾT				98,488	29,074.000	7,777.000	29,074.000	7,777.000	7,777.000	
I	HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU ĐỂ THỰC HIỆN LỒNG GHÉP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THUỘC CTMTQG XÂY DỰNG NTM					5,685.000		13,462.000	7,777.000		
1	Thành phố Kon Tum	UBND thành phố Kon Tum	Kon Tum			1,415.000		5,635.000	4,220.000		
2	Huyện Đăk Hà	UBND huyện Đăk Hà	Đăk Hà			1,440.000		2,108.000	668.000		
3	Huyện Tu Mơ Rông	UBND huyện Tu Mơ Rông	Tu Mơ Rông			920.000		1,840.000	920.000		
4	Huyện Ngọc Hồi	UBND huyện Ngọc Hồi	Ngọc Hồi			990.000		1,959.000	969.000		
5	Huyện Đăk Glei	UBND huyện Đăk Glei	Đăk Glei			920.000		1,920.000	1,000.000		
II	LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VÀ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP				38,488	14,006.000	2,996.241	11,009.759		2,996.241	
	THỰC HIỆN DỰ ÁN				38,488	14,006.000	2,996.241	11,009.759		2,996.241	
1	Bổ sung cơ sở vật chất cho Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Ia H'Drai	Sở Giáo dục và Đào tạo	Ia H'Drai	200-08/3/2022	24,500	9,006.000	2,310.000	6,696.000		2,310.000	Dự kiến không giải ngân hết
2	Bổ sung cơ sở vật chất cho Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Đăk Glei	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đăk Glei	74-19/6/2022	13,988	5,000.000	686.241	4,313.759		686.241	Dự kiến không giải ngân hết
III	LĨNH VỰC Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH				60,000	9,383.000	4,780.759	4,602.241		4,780.759	
1	Nâng cấp Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Kon Tum lên 165 giường	Bệnh viện Y dược - PHCN	Kon Tum	126-10/02/2020; 311-03/4/2020	60,000	9,383.000	4,780.759	4,602.241		4,780.759	Dự kiến không giải ngân hết